TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT – CÔNG NGHỆ CẦN THƠ KHOA CNTT

ĐỀ THI GIỮA KỲ MÔN THI: CƠ SỞ DỮ DỮ LIỆU

HỌC KỲ: I NĂM HỌC: 2020 - 2021

THỜI GIAN: : 75 PHÚT

Lưu ý: Sinh viên nộp bài trên hệ thống Elearning Cú pháp lưu file: masv hovaten.sql

NỘI DUNG ĐỀ THI

Một trung tâm quản lý đăng ký thuê xe đã thiết kế CSQL như sau:

NHACUNGCAP(MaNhaCC, TenNhaCC, DiaChi, SoDT, MaSoThue)

Mô tả: Mỗi một nhà cung cấp có mã số duy nhất, tên, địa chỉ, số địa thoại và mã số thuế.

MUCPHI (MaMP, DonGia, MoTa)

Mô tả: Mỗi mức phí có một mã mức phí duy nhất, đơn giá và mô tả. Bảng mức phí để quy định về thời gian áp dụng trên các xe thuê.

LOAIDICHVU (MaLoaiDV, TenLoaiDV)

Mô tả: Mỗi loại dịch vụ có mã loại duy nhất và tên loại dịch vụ.

DONGXE (**DongXe**, HangXe, SoChoNgoi)

Mô tả: Mỗi dòng xe có mã dòng xe duy nhất, hàng xe và số chổ ngồi tối đa.

DANGKYCUNGCAP (**MaDKCC**, *MaNhaCC*, *MaLoaiDV*, *DongXe*, *MucPhi*, NgayBatDauCungCap, NgayKetThucCungCap, SoLuongXeDangKy)

Mô tả: Mỗi một nhà cung cấp phải đăng ký cung cấp xe được lưu trữ trong bảng đăng ký cung cấp. Mỗi một đăng ký cung cấp cung cấp bao gồm mã đăng ký cung cấp duy nhất, mã nhà cung cấp, mã loại dịch vụ, dòng xe, mức phí, ngày bắt đầu cung cấp, ngày kết thúc cung cấp và số lượng xe đăng ký.

YÊU CÂU: Dùng ngôn ngữ SQL để thực hiện những câu truy vấn sau:

- 1. Cho biết tên nhà cung cấp đã cung cấp dòng xe "Forte" cho loại "Dịch vụ xe taxi"? (1 điểm)
- 2. Có bao nhiều nhà cung cấp đã cung cấp các xe thuộc hãng "Toyota" ? (1 điểm)
- 3. Cho biết các dòng xe của mỗi hãng xe? (2 điểm)
- 4. Cho biết tổng số tiền thu được (tổng tiền = đơn giá * số lượng xe đăng ký) của từng nhà cung cấp, sắp xếp tổng tiền tăng dần? (2 điểm)
- 5. Cho biết thông tin chi tiết của các nhà cung cấp là công ty một thành viên (Tên nhà cung cấp là Ông/Bà)? (2 điểm)

6. Cho biết thời gian (ngày bắt đầu, ngày kết thúc) nào số lượng xe đăng ký cung cấp là nhiều nhất? (2 điểm)

Chúc các em thi tốt (~ .~)